

Bản án số: 34 /2020/HS-ST
Ngày 13-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU – TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Vũ

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Kim Thành
2. Ông Nguyễn Văn Trọn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Mỹ Linh – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở TAND huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đăng T (T1), sinh năm 1987, tại huyện T3, tỉnh Quảng Trị. Nơi đăng ký NKTT: Thôn L, xã T2, huyện T3, tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú hiện nay: ấp R, xã T4, huyện G, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Công Nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đăng D và bà Nguyễn Thị T5; Vợ con chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Bị hại: Bà Võ Thị H, sinh năm: 1963 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Chị Nguyễn Thị T6, sinh năm 1984

Địa chỉ: ấp C, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh. (Vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Thái B, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: ấp R, xã T4, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện ủy quyền của anh Nguyễn Thái B là chị Nguyễn Thị T6, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: ấp C, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh. (theo văn bản ủy quyền ngày 30-12-2019). (Vắng mặt).

3. Chị Nguyễn Thị Thu T7, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: ấp B, xã T4, huyện G, tỉnh Tây Ninh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 20-12-2019, bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số: 74D1-242.31 lưu thông trên đường liên xã, hướng từ xã Thạnh Đức đến xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu. Khi đến khu vực đoạn đường cong bên phải, gần trụ điện số 3 thuộc ấp Đá Hàng, xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu, bị cáo điều khiển xe chạy lấn sang phần đường hướng ngược lại dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 70F1-071.86 do bà Võ Thị H điều khiển chạy theo hướng ngược lại, làm cả 02 xe ngã xuống đường, hậu quả bà H và bị cáo đều bị thương. Sau đó, gia đình của bà H và gia đình của bị cáo đến hiện trường tự thỏa thuận đưa bà H và bị cáo đến Trung tâm Y tế huyện Gò Dầu điều trị và đưa 02 xe mô tô về nhà. Do thương tích của bà H nặng nên bà H được đưa đến cấp cứu tại Bệnh viện Chợ Rẫy, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến ngày 22-12-2019, bà H chết thì gia đình của bà H đến báo Công an xử lý.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1863 ngày 08-01-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Võ Thị H chết do chấn thương kín vùng ngực phải làm gãy xương sườn phải, dập phổi phải.

Theo kết quả xác minh tại Trung tâm Y tế huyện Gò Dầu thể hiện: Ngày 20-12-2019, bị cáo có đến Trung tâm Y tế huyện Gò Dầu cấp cứu nhưng không có tiến hành xét nghiệm nồng độ cồn trong máu.

Tại Kết luận giám định số 1891 ngày 28-12-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu máu ghi thu ngày 22-12-2019 của bị cáo không có nồng độ cồn trong máu.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bảng thống kê kèm theo.

Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo T đã bồi thường 80.000.000 đồng cho gia đình bà của Võ Thị H. Gia đình của bà H đã làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số: 30/QĐ-KSĐT ngày 12 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố Nguyễn Đăng T về tội “Vi phạm quy định về tham giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng cũng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng T mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 tháng đến 48 tháng. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 590 của Bộ luật Dân sự; Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 80.000.000 đồng và bên bị hại không yêu cầu bồi thường tiếp.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 16 giờ ngày 20-12-2019, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số: 74D1-242.31 lưu thông trên đường liên xã, hướng từ xã Thạnh Đức đến xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu. Khi đến khu vực đoạn đường cong bên phải, gần trụ điện số 3 thuộc ấp Đá Hàng, xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu, bị cáo điều khiển xe chạy lấn sang phần đường hướng ngược lại dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 70F1-071.86 do bà Võ Thị H điều khiển chạy theo hướng ngược lại, làm cả 02 xe ngã xuống đường, hậu quả bà H và bị cáo đều bị thương. Sau đó, gia đình của bà Hiếu và gia đình của bị cáo đưa bà H và bị cáo Đến Trung tâm Y tế huyện Gò Dầu điều trị. Do thương tích của bà H nặng nên bà H được đưa đến cấp cứu tại Bệnh viện Chợ Rẫy, Thành phố Hồ Chí Minh. đến ngày 22-12-2019, bà H chết. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và biên bản thực nghiệm điều tra. Do đó hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia thông đường bộ” theo quy định điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của con người để lại hậu quả làm chết người. Nên cần áp dụng hình phạt nghiêm mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên căn cứ vào Điều 65 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự và Điều 590 của Bộ luật Dân sự;

Vật chứng:

Đối với xe mô tô biển số: 74D1-24231, giấy phép lái xe hạng A1 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 74D1-24231 của bị cáo tuyên trả cho bị cáo là có căn cứ.

Đối với 01 khẩu trang màu đỏ, 02 bao tay bằng vải, 01 miếng kim loại, 01 mắt kính có gọng màu đen, 04 miếng nhựa màu đen, 01 kính chiếu hậu là vật chứng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại xong, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường tiếp.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo qui định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là công dân tốt chấp hành pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đăng T (T1) phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng T (T1) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Đăng T (T1) 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (Ba) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Đăng T về Ủy ban nhân dân xã Thạnh Đức, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách; trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 590 của Bộ luật Dân sự;

Vật chứng:

Tuyên trả cho bị cáo 01 xe mô tô biển số: 74D1-24231, giấy phép lái xe hạng A1 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 74D1-24231.

Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu trang màu đỏ, 02 bao tay bằng vải, 01 miếng kim loại, 01 mắt kính có gọng màu đen, 04 miếng nhựa màu đen, 01 kính chiếu hậu

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại xong, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường tiếp.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Đăng T (T1) phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- CQCSĐT CA huyện Dầu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- C.c THA.DS huyện Gò Dầu;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thanh Vũ